

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023- 2024

Căn cứ Công văn 1955/SGDDĐT- GDTrH ngày 25 tháng 08 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục phổ thông năm học 2023 -2024;

Căn cứ Công văn hướng dẫn số 506/HD-GD&ĐT ngày 30/8/2023 về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Phòng GD&ĐT Đông Giang;

Căn cứ Nghị quyết của các cấp ủy Đảng và tình hình thực tế của nhà trường; căn cứ nghị quyết phiên họp giữa BGH, BCH công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh,

Trường THCS Kim Đồng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài:

Xã Ba là xã vùng thấp của huyện Đông Giang, cách xa trung tâm huyện 40 km về phía Tây, với diện tích đất tự nhiên trên 9.000 ha, toàn xã có 1.166 hộ/ 4.865 khẩu. Trong đó dân tộc cơ tu chiếm 1/3 dân số. Dân cư phân bố không đồng đều, địa bàn chia cắt bởi sông suối, đồi núi. Đại bộ phận nhân dân sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; Là một xã có nhiều thuận lợi trong phát triển kinh tế, xã hội, cho đến nay chỉ còn 1 thôn Đhambi đặc biệt khó khăn từ chương trình 135, đời sống của nhân dân tương đối ổn định. Xã Ba là xã đầu tiên của huyện công nhận xã nông thôn mới.

Xã có truyền thống giáo dục lâu dài, đầy đủ cấp học, ngành học. Trong đó có ba trường đạt chuẩn quốc gia, ba trường đạt kiểm định mức độ 2 và các trường còn lại đang xây dựng để công nhận lại trường chuẩn và kiểm định, trường lớp khang trang đảm bảo cho việc dạy và học.

Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học và công tác quản lý. Nhà trường nhận thấy các thời cơ và các thách thức sau:

Thời cơ:

Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục Đào tạo Đông Giang, Đảng ủy chính quyền địa phương.

Hội cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương đã có nhận thức đúng về giáo dục, quan tâm, tin tưởng và ủng hộ nhà trường về tinh thần và vật chất để nhà trường có điều kiện trang trải mua sắm và xây dựng CSVC ngày càng đầy đủ hơn, đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

Mạng lưới trường, lớp đã được quy hoạch đáp ứng nhu cầu đi học của học sinh và yêu cầu phổ cập. Cơ sở vật chất trường học được xây dựng theo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.

1.2. Thách thức:

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập, sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Còn một bộ phận phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em, còn giao phó, khoán trắng cho nhà trường.

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều dẫn đến đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục, nhiều gia đình thiếu quan tâm nên còn học sinh lơ là, ham chơi, nghiện điện tử ảnh hưởng đến kết quả giáo dục.

Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường:

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của nhà trường: Cán bộ quản lý và GV của nhà trường có tuổi đời trung bình là 38 tuổi, 73,7% CBQL, GV, NV có trình độ đại học (18,75% GV có trình độ cao đẳng), 100% GV có trình độ chuyên môn tốt – khá và đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp trường trở lên. CBQL biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của ban chấp hành thường trực phụ huynh học sinh, có năng lực quản lý và điều hành mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Các em học sinh ngoan ngoãn, biết vâng lời thầy cô giáo, thân ái với bạn bè, lễ phép với gia đình và mọi người xung quanh. Các em tích cực, năng động tham gia các hoạt động của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường: Trường được công nhận là trường chuẩn quốc gia năm 2014 và 2019 có đầy đủ các phòng chức năng, khối phòng quản trị, các công trình phụ trợ, các thiết bị dạy học cần thiết đảm bảo cho hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. Nhà trường là một tập thể đoàn kết, luôn tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ đồng nghiệp trong công việc cũng như đời sống thường ngày. Cán bộ - GV – NV có trình độ chuyên môn khá đồng đều, có tinh thần tích cực tự học hỏi, nhiệt tình tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp do nhà trường tổ chức, có sự gắn kết thân mật với phụ huynh học sinh. Nhiều năm liền chi bộ nhà trường được xếp loại là chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, nhiều năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tập thể nhà trường được tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

Trong hoạt động dạy học: Nhà trường luôn duy trì được chất lượng đại trà, học sinh giỏi lớp 9, học sinh năng khiếu, tham gia đầy đủ phong trào TDTT, câu lạc bộ cầu lông, Câu lạc bộ Tiếng anh...

2.2. Điểm yếu:

Số lượng học sinh nhà trường tuy có tăng so với năm học trước, nhưng còn ít chỉ có 333 em, trong đó: học sinh thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách, khuyết tật 253 em, chất lượng đầu vào thấp nên khó khăn trong việc bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi, học sinh năng khiếu...

Một số phòng học bàn, ghế học sinh đã cũ, chưa có phòng học bộ môn Công nghệ, khoa học xã hội, tiếng anh, chưa trang bị đầy đủ, phòng tiếng Anh thiết bị dạy và học đã xuống cấp. Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là còn hạn chế không đảm bảo yêu cầu.

Thừa thiếu cục bộ, tuổi đời trung bình cao, một số giáo viên sức khỏe yếu, đời sống gia đình còn khó khăn. Trình độ chuyên môn chưa đồng đều. Tại đơn vị giáo viên người địa phương chiếm 30%, 70% là giáo viên ở địa phương khác đến nên ít thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tỉ lệ giáo viên có trình độ ĐH cao tuy nhiên đơn vị còn 3 GV trình độ CĐSP nên chưa đạt chuẩn GV THCS theo quy định tại Luật giáo dục 2019.

Học sinh trong nhà trường chủ yếu là con em nông thôn, điều kiện kinh tế nhiều gia đình còn khó khăn, nhiều gia đình chưa quan tâm đến việc học của con em mình.

Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game hay trốn giờ, bỏ tiết, bỏ học.

Trong năm học nhà trường thiếu 1 cán bộ quản lý, nên phải phân công giáo viên kiêm nhiệm nên cũng ảnh hưởng trong thực hiện nâng cao chất lượng bộ môn, khó khăn trong việc bố trí, phân công chuyên môn.

Cơ sở vật chất trường học đã đạt tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia song hiện nay còn thiếu 3 phòng học bộ môn theo thông tư 13. Nhà trường còn thiếu kinh phí đầu tư mua sắm, nâng cấp xây dựng cơ sở vật chất còn hạn hẹp, nguồn kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua trang thiết bị dạy học chủ yếu là chi khác trong ngân sách và xã hội hóa giáo dục.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy năng lực, phẩm chất riêng.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng nông thôn mới tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023 – 2024

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Gia đình chính sách, hoàn cảnh khó khăn
6	3	107	44	57	KT: 0
7	2	79	32	43	Nghèo:, KT: 0
8	2	65	31	37	Mồ côi 1
9	2	82	34	34	Nghèo: cận nghèo , KT 1
Tổng	9	333	141	171	Nghèo:

3.2. Đội ngũ nhà giáo và CBQLGD

a. Biên chế CBQL, GV, NV

Tính đến tháng 9 năm 2023, nhà trường có 25 cán bộ, giáo viên, nhân viên, được chia ra như sau:

Nội dung	Quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Cộng
Tổng số	1	19	6	26
Đảng viên	1	8	1	10
Nữ	0	14	2	14
Dân tộc	0	5	2	7
Nữ Dân tộc	0	4	1	5
Thạc sĩ	0	0	0	0
Đại học	1	16	0	17
Cao đẳng	0	3	0	3
Trung cấp	0	0	6	6

Trình độ đào tạo:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Trình độ đào tạo			
				CMNV	LLC T	QLGD	Tin học
1	Nguyễn Tấn Nguyên	1978	HT	ĐHSP Sinh	TC	CC	B
2	Nguyễn Thị Phương Nga	1967	TTKHTN	CĐSP Toán			
3	Nguyễn Văn Cường	1975	TTKHXXH	ĐHSP Văn			A
4	Trần Thị Tín	1974	TP	ĐHSP TA			B
5	Dương Thị Mỹ Ly	1992	TP	ĐHSP Sinh	ĐV		B
6	Nguyễn Minh Dũng	1978	GV	ĐH SP 7Toán			C
7	Bùi Thị Ánh Tuyết	1983	GV, TT	ĐH8SP Sử	ĐV		B
8	Cơ lâu Lăng	1992	GV	ĐHSP TD	ĐV		B
9	Đinh Trọng Hiếu	1961	GV	CĐSP Địa			B
10	Võ Thị Phụng	1978	GV	ĐHSP Văn			B
11	Mạc Thị Dừa	1981	GV	ĐHSP Hóa			B
12	Trần Đức	1966	GV	ĐHSP. TA	ĐV		B
13	Nguyễn Thị Nhung	1984	GV	ĐHSP Lý			B
14	Đinh Thị Nhung	1990	TPT	ĐHSP Mỹ thuật	ĐV		B
15	Đinh Thị Hằng	1990	GV	CĐSP Nhạc	ĐV		B
16	Nguyễn Thị Bon	1980	GV	ĐHSP Văn	ĐV		B
17	Mai Thị Thu Hương	1987	GV	ĐHSP Tin	ĐV		
18	Đỗ Thị Hiền Thương	2000	GV	ĐH SP Lý			B
19	Nguyễn Thị Hải	1996	GV	ĐH Toán			B
20	Ngô Thị Yến	1980	GV	ĐHSP Sử			B
21	Phơ Long Nháp	1992	VT	TCVT			B
22	Lê Thanh Kiều		BV	TC			
23	Hồ Tấn Thọ	1966	BV	Sơ cấp			
24	Bhướch Tuấn	1994	TV	TC			B
25	Lê Thị Thu Hường	1995	YT	TC			

26	Nguyễn Thị Phước Phong	1984	KT	CD			B
----	------------------------	------	----	----	--	--	---

b. Biên chế tổ chuyên môn, Tổ văn phòng

Tổ	Số lượng	Kế hoạch biên chế
Tổ KHTN	9	01 TT; 01TP; 7 GV (7 BC; 2HĐ)
Tổ KHXH	11	01 TT; 01 TP; 9 GV (11 BC; 0 HĐ)
Tổ Văn phòng	6	01 TT; 5 NV, (04 BC; 02 HĐ)

Tổ KHTN: Phụ trách giảng dạy các môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, KHTN Công nghệ, Thể dục, Tin học.

Tổ KHXH: Phụ trách giảng dạy các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDCD, Âm Nhạc, Mĩ thuật, GDĐP.

Tổ văn phòng: Kế toán, Thư viện, Văn thư, Y tế kiêm thủ quỹ, Bảo vệ.

3.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học: 9 phòng (Kiên cố: 9, bán kiên cố: 0; thiếu 3 phòng học bộ môn)
- Phòng học bộ môn: 5(phòng tin học, phòng Hóa – sinh, phòng vật lí – Công nghệ, Âm nhạc, Mĩ thuật)
- Phòng chức năng: Phòng Thư viện, Phòng Y tế, Phòng hiệu trưởng, Phòng Phó hiệu trưởng, Phòng Văn thư – Kế toán, Phòng Truyền thống, Đoàn – Đội, phòng họp, Phòng Đoàn thể.
- Nhà vệ sinh học sinh: 02; nhà vệ sinh GV: 02
- Nhà để xe học sinh: 01; nhà để xe GV: 01
- Máy tính, máy in phục vụ cho công tác quản lí: 11
- Máy tính phục vụ cho học tập: 30; máy chiếu: 01; ti vi 9.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Khối lớp 6,7,8 (7 lớp): Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, thể dục, trải nghiệm.

Khối lớp 9: Năm học 2023-2024, nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ giáo dục và đào tạo). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều dạy bồi dưỡng 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, thể dục, trải nghiệm.

Căn cứ vào khung chương trình hiện hành và chương trình GDPT 2018 lớp 6,7,8 của bộ giáo dục và đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của tổ chuyên môn, Trường THCS Kim Đồng ban hành kế hoạch dạy học các môn học sau: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Sinh học, Hóa học (KHTN) Địa lí, Lịch sử, (LS&DL) GDCD, Công nghệ, Âm nhạc, Mĩ thuật (Nghệ thuật), Thể dục (Giáo dục thể chất), Tự chọn.

Kế hoạch giáo dục nhà trường (bao gồm kế hoạch giáo dục các môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục) xây dựng theo khung thời gian ít nhất 35 tuần thực học (học kỳ I: ít nhất 18 tuần, học kỳ II: ít nhất 17 tuần), bắt đầu năm học từ ngày 5/9/2023, kết thúc học kỳ I trước ngày 13/01/2024, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2024.

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ và 01 tiết sinh hoạt lớp và 1 tiết trải nghiệm với lớp 6,7,8 vào chiều thứ 3,5,6 với lớp 9 thứ 5 cuối tháng, đối với lớp 6,7,8 tổng cộng 105 tiết; với lớp 9 là 18 tiết.

- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số chủ đề lớp 9 như sau:

Tháng 9: Chủ đề “Cùng bạn đến trường, An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường”. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an xã tổ chức tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ.

Tháng 10: Chủ đề “chăm ngoan học giỏi” Hình thức tổ chức: thi đua liên đội chào mừng tuần học tốt, làm theo năm điều bác hồ dạy, vui học tập, văn nghệ theo chủ đề.

Tháng 11: Chủ đề “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Múa hát chúc mừng thầy cô, tổ chức kỉ niệm 20/11.

Tháng 12: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viên nghĩa trang liệt sĩ, nghe Hội cựu chiến binh xã nói chuyện truyền thống quân đội NDVN.

Tháng 01- 02: Chủ đề “Chào năm mới, mừng đảng quang vinh”. Hình thức tổ chức: Học sinh trình bày kết quả sưu tầm về ca dao tục ngữ và nét đẹp truyền thống quê hương. Nghe nói chuyện về Đảng viên ưu tú ở địa phương em.

Tháng 3: Chủ đề: “Tiến bước lên Đoàn” Hình thức tổ chức: Thi trò chơi dân gian, tiếng hát đội viên, Thi nghi thức đội.

Tháng 4: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách.

Tháng 5 tổ chức 01 buổi sinh hoạt hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số chủ đề lớp 6,7,8 như sau:

Chủ đề 1: Em với nhà trường

Chủ đề 2: Khám phá bản thân

Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân

Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân

Chủ đề 5: Em với gia đình

Chủ đề 6: Thiết lập quan hệ với cộng đồng

Chủ đề 7: Khám phá thiên nhiên và môi trường

Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp

Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6,7,8:

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử truyền thống, địa lý tự nhiên, kinh tế hướng nghiệp, Chính trị xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Quảng Nam biên soạn.

giáo dục địa phương cho học sinh khối 6:

- Chủ đề 1. Quảng nam từ nguồn gốc đến thế kỉ X (5 tiết)
- Chủ đề 2. Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên tỉnh Quảng Nam (5 tiết)
- Chủ đề 3. Di sản văn hóa vật thể ở tỉnh Quảng Nam (5 Tiết)
- Chủ đề 4. Làng nghề truyền thống ở Quảng Nam (5 Tiết)
- Chủ đề 5. Nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam (4 tiết)
- Chủ đề 6. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam (5 Tiết)

giáo dục địa phương cho học sinh khối 7:

- Chủ đề 1. Quảng Nam từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI. (5 tiết)
- Chủ đề 2: Hệ thống sông ngòi ở tỉnh Quảng Nam. (5 tiết)
- Chủ đề 3: Danh lam thắng cảnh ở tỉnh Quảng Nam. (5 tiết)
- Chủ đề 4: Nông, lâm, thủy sản ở tỉnh Quảng Nam. (5 tiết)
- Chủ đề 5: Gia đình, dòng tộc văn hóa ở tỉnh Quảng Nam. (4 tiết)
- Chủ đề 6: Phòng chống ô nhiễm môi trường ở tỉnh Quảng Nam. (5 tiết)

giáo dục địa phương cho học sinh khối 8:

Tổ chức sinh hoạt hướng nghiệp cho học sinh lớp 9: 1 tiết/tháng.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở; thực hiện tốt mục tiêu phòng chống dịch, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD 35 tuần của Bộ GD&ĐT theo tinh thần giám tải của công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020

1.2. Mục tiêu cần đạt là sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

1.3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tập trung dạy cách học và rèn luyện năng lực tự học, tạo cơ sở để học tập suốt đời, tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của mỗi cơ sở giáo dục phổ thông.

1.4. Đa dạng hoá hình thức tổ chức học tập, coi trọng cả dạy học trên lớp và các hoạt động xã hội, trải nghiệm sáng tạo, tập dượt nghiên cứu khoa học. Phối hợp chặt chẽ giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động giáo dục.

1.5. Đổi mới căn bản hình thức kiểm tra và đánh giá chất lượng học sinh dựa trên sự phát triển toàn diện tập trung chú trọng tới năng lực và phẩm chất của học sinh. Đánh giá học sinh phải bảo đảm trung thực, khách quan, góp phần hướng dẫn, điều chỉnh cách học và cách dạy. Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của người dạy với tự đánh giá của người học; đánh giá của nhà trường với đánh giá của gia đình và của xã hội. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6,7,8 năm học 2023-2024

1.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường đứng đầu huyện về mọi mặt

1.7. Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

1.8. Xây dựng cơ quan văn hóa; duy trì trường chuẩn quốc gia, duy trì đạt kiểm định chất lượng mức 2. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng, có tư tưởng chính trị đạo đức lối sống lành mạnh, tâm huyết với nghề. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên (84,2% có trình độ ĐH tiến đến 100% giáo viên có trình độ ĐH năm học 2024-2025 theo đúng chuẩn quy định Luật Giáo dục 2019

- Nâng cao chất lượng dạy học, quan tâm giáo dục toàn diện cho học sinh, dạy học lấy học sinh làm trung tâm, lấy kết quả về năng lực, phẩm chất của học sinh làm thước đo cho hiệu quả dạy học của nhà trường.

- Duy trì sĩ số học sinh trên 99%, bỏ học dưới 1%

- Xếp loại học lực: Loại giỏi 3 %, loại khá 35%, loại trung bình dưới 57%, loại yếu 5%, không có học sinh ở lại lớp;

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%; hiệu quả đào tạo trên 99%;

- Hạnh kiểm học sinh: Loại tốt 85 %; loại khá 14 %; hạnh kiểm trung bình dưới 1%;

- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt: 100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỷ lệ học sinh sau TN THCS đỗ vào các trường THPT trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ trên 75%, 25 % còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề

- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại tốt, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

- Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 hằng năm. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2.1. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

2.1.1. Chỉ tiêu đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức cuối năm

- **Đối với học sinh lớp 6,7,8 thực hiện CT GDPT 2018, kết quả đạt được:**

+ Về năng lực

Kết quả	Tự chủ và tự học		Giáo tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t	T ố t	Đ ạ t
SL	237	14	237	14	237	14	251	0	22 8	23	23 3	18	23 3	18	25 1	0	25 1	0	25 1	0
%	94, 42	5,5 7	94, 42	5,5 7	94, 42	5,5 7	1 0 0	0	9 0 0	9 1 6	9 2 8	7 1 7	9 2 8	7 1 7	1 0 0	0	1 0 0	0	1 0 0	0

+ Về phẩm chất

Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	251	0	251	0	243	8	251	0	243	8
%	100	0	100	0	96,81	3,18	100	0	96,81	3,18

- Đối với các lớp 9

+ Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

+ Học sinh xếp loại về phẩm chất: Tốt 84,5%; Khá 15,5%; TB 00%.

+ Học sinh xếp loại về năng lực: Giỏi 9,7%; Khá 30,3%; TB 56,1%; Yếu + Kém 3,6%.

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 85%, học nghề đạt 25%.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức được 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/ năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

+ Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường 9,7%, cấp huyện 10%, cấp tỉnh 0,5%

- Các danh hiệu thi đua:

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 2 người

+ Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc

+ Liên đội mạnh cấp tỉnh

+ Đơn vị văn hóa cấp huyện

Đối tượng	Mức đánh giá	Số lượng	Tỉ lệ %
Cán bộ quản lí (HT, PHT)	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	1/1	100
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	0	
	Hoàn thành nhiệm vụ	0	
	Không hoàn thành nhiệm vụ	0	
Viên chức (GV, NV)	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	17	94,4
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	2	5,6
	Hoàn thành nhiệm vụ	0	
	Không hoàn thành nhiệm vụ	0	

2.1.2. Chỉ tiêu đánh giá xếp loại cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

Đối tượng	Xuất sắc		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
HT, PHT	1/1	100	0	0	0	0	0	0
Giáo viên	16/19	93,75	1	6,25	0	0	0	0

2.1.3. Kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng CB, GV, NV

Stt	Nội dung	Kế hoạch
1	Đào tạo trên chuẩn	1 GV tham gia học đại học
2	Bồi nghiệp vụ QLGD	01
3	Bồi dưỡng chính trị	01
4	Bồi dưỡng CM, NV cho GV	100% GV tham gia bồi dưỡng CTGDPT 2018

2. Đăng ký chất lượng Học lực, Hạnh kiểm năm học 2023- 2024

2.1. Chất lượng đại trà

Khối	TSHS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6/1	35	2	5,7	14	40	17	48,6	2	5,7		
6/2	36	2	5,6	10	27,8	22	61,1	2	5,6		
6/3	36	3	8,3	14	38,9	18	50	1	2,8		
7/1	39	3	7,7	12	30,8	23	59	1	2,6		
7/2	40	2	5,0	8	20	27	67,5	3	7,5		
8/1	30	2	6,7	8	26,7	20	66,7	/	/		
8/2	35	1	2,9	9	25,7	24	68,6	1	2,8		
9/1	41	4	9,8	13	31,7	24	58,5	/	/		
9/2	41	2	4,9	16	39	23	56,1	/	/		
Tổng	333	21	6,3	104	31,2	198	59,6	10	3,0		

Xếp loại hạnh kiểm

Khối	SLHS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6/1	35	30	85,7	5	14,3	/	/		
6/2	36	30	83,3	6	16,7	/	/		
6/3	36	32	88,9	4	11,1	/	/		
7/1	39	33	84,6	6	15,4	/	/		
7/2	40	35	87,5	5	12,5	/	/		
8/1	30	27	90,0	3	10,0	/	/		
8/2	35	31	88,6	4	11,4	/	/		
9/1	41	35	85,4	6	14,6	/	/		
9/2	41	39	95,1	2	4,9	/	/		
Tổng	333	292	87,7	41	12,3	/	/		

2.2. Kết quả thi HSG, tỉ lệ tốt nghiệp THCS

a) Mũi nhọn:

- HSG lớp 9 cấp huyện các môn văn hóa: 4 Giải khuyến khích trở lên
- HSG cấp tỉnh các môn văn hóa: 1 giải
- Văn học học văn cấp huyện 1 giải.
- Tài năng tiếng anh cấp huyện 1 giải.
- Sáng tạo Stem cấp huyện: 01 giải.
- Các kì thi trên in ternet: Nhà trường hướng dẫn hs đăng kí thi các vòng tự luyện, tổ chức thi cấp trường dựa trên số lượng đăng kí của HS

b. Tỉ lệ lên lớp, tốt nghiệp THCS:

- Học sinh lên lớp thẳng 94,6%
- Học sinh xét đỗ tốt nghiệp THCS: đạt 100%, tỉ lệ HS huy động xét vào lớp 10 đạt trên 75% ,

2.3. Thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng, chấp hành sự quản lý hành chính của chính quyền địa phương

Thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ chính trị gắn với việc thực hiện nghị quyết số 29- NQ/TW của BCH Trung ương Đảng.

2.4. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực

- Thực hiện tinh giản những nội dung trùng lặp, thực hiện tốt giảm tải.

- Dạy học tích hợp, liên hệ với thực tế khi dạy học: Tăng cường kỹ năng thực hành, kỹ năng vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành và phát triển năng lực học sinh, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo của học sinh. Hướng dẫn học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo và biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Giao quyền chủ động cho các tổ/nhóm chuyên môn và GV trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ (chủ động về nội dung, hình thức kiểm tra, cách thức cho điểm đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của mỗi học sinh trên tinh thần thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT); chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh, không vì thành tích.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành trước đây.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của GV với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu (Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao). Thực hiện vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, GV và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

2.5 Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình:

- Nhà trường chỉ đạo triển khai xây dựng phân phối chương trình năm học 2023-2024. Tích cực triển khai xây dựng các chủ đề dạy học theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết theo khung thời gian 35 tuần thực học

(trong đó: Học kỳ I là 18 tuần, học kỳ II là 17 tuần), phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Tổ chức tốt hoạt động giảng dạy chính khoá, phân công giáo viên giảng dạy đúng chuyên ngành được đào tạo.

- Đa dạng và nâng cao hiệu quả các hình thức tư vấn, hướng nghiệp nhằm định hướng cho học sinh chọn ngành, nghề phù hợp sau khi tốt nghiệp, góp phần phân luồng sau THCS đạt hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép có hiệu quả: giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục QPAN; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; chú trọng việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống. . . . theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tài liệu do địa phương tỉnh Quảng Nam biên soạn.

- Dạy học tự chọn: môn tin học khối 9 và bắt buộc 6,7,9. GV xây dựng kế hoạch nội dung tự chọn. Thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu nhà trường phân công 2 tiết/tuần. BGH và tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học chủ đề tự chọn của GV thông qua giáo án hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

2.6. Tổ chức dạy học ngoại ngữ: Thực hiện dạy học ngoại ngữ trong hệ 7 năm với lớp 9, 10 năm 6,7,8; bồi dưỡng giúp đỡ GV Tiếng Anh học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện đề án ngoại ngữ quốc gia; chỉ đạo giáo viên dạy đủ kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ.

2.7. Nhiệm vụ giáo dục hòa nhập: Trường tiếp nhận tất cả học sinh khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh. Năm học 2023-2024 trường có 1 hs khuyết tật, hòa nhập (Khối 9: 1); có đủ hồ sơ theo dõi giáo dục đối với hs hòa nhập, vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

2.8. Thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục THCS của địa phương

- Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD bậc THCS và làm tốt công tác PCGD-XMC, coi trọng công tác điều tra cơ bản và cập nhật chế độ thông tin báo cáo. Duy trì PCGD bậc THCS đạt mức độ 3.

2.9. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cấp có thẩm quyền; Thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu, kém theo quy định của các cấp quản lý giáo dục.

2.10. Công tác giáo dục pháp luật; đảm bảo ATGT, an ninh trật tự; phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ; phòng tránh các hiểm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; phòng tránh các tệ nạn xã hội trong nhà trường; đảm bảo an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến các văn bản về pháp luật để nâng cao ý thức tự giác và trách nhiệm thực hiện của cán bộ giáo viên, nhân viên cũng như học sinh trong toàn trường.

2.11. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT.

- 100% CBQL sử dụng thành thạo CNTT;
- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT vào giảng dạy;
- Triển khai và sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trường học theo quy định (phần mềm phổ cập giáo dục, Smas; Emits; Quản lý cơ sở dữ liệu ngành, Quản lý thiết bị, quản lý thư viện, sổ LL điện tử);
- Quản lý tốt Website của trường <http://kimdongdgg.web.vn.edu.vn>. Thường xuyên đưa bài, đưa tin lên trường học kết nối.

2.12. Tổ chức hoạt động thư viện, thiết bị :

- Giữ vững và duy trì thư viện đạt chuẩn.
- Sử dụng và quản lý có hiệu quả các thiết bị dạy đã có, tích cực làm thêm các đồ dùng để nâng cao hiệu quả các giờ dạy.
- Giao cho GV phụ trách thiết bị tiếp tục cập nhật quản lý thiết bị trên phần mềm.

2.13. Thực hiện các cuộc vận động và tổ chức phong trào thi đua

Thực hiện tốt tất cả các cuộc vận động của ngành cũng như các phong trào thi đua của địa phương.

2.14. Tổ chức các hội thi chuyên môn

** Đối với giáo viên:*

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn.
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường ứng dụng CNTT trong dạy học, đăng kí thi GVG huyện, tỉnh (nếu có).
- Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong CBGVNV, mỗi GV tự đúc rút kinh nghiệm, đầu tư trí tuệ, thời gian cho viết viết sáng kiến đạt hiệu quả.

** Hội thi cho học sinh:*

- Việc bồi dưỡng học sinh giỏi là nhiệm vụ của mọi giáo viên trong nhà trường, các tổ chuyên môn phải chú ý việc tăng cường trao đổi kinh nghiệm để các đồng chí giáo viên trẻ tiếp thu nhanh kinh nghiệm của các đồng chí đi trước. Trong bồi dưỡng học sinh giỏi cần kích thích niềm đam mê học tập, tính tích cực tự giác của học sinh. Coi trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, tự tìm tòi, chống lối dạy học thụ động, nhồi nhét cho học sinh vì sẽ làm kém hiệu quả của quá trình bồi dưỡng.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành, các cấp phát động như:

- + Tham gia HKPD các cấp (nếu tổ chức);
- + Thi HSG lớp 9 cấp trường, huyện, tỉnh;
- + Thi Văn học học văn cấp trường, cấp huyện;
- + Thi Tài năng tiếng Anh cấp trường, cấp huyện;
- + Thi Stem lớp 6, 7, 8,9 cấp huyện;
- + Thi KHKT dành cho học sinh khối 8,9 cấp huyện, tỉnh;

2.15. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra toàn diện : 8/18 GV, tỉ lệ 44,44%;
- Kiểm tra chuyên đề : 18/18 GV, tỉ lệ 100%

3. Xây dựng trường chuẩn quốc gia

Tiếp tục làm tốt công tác XHH vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ cùng cơ sở vật chất, mua bổ sung thay thế các thiết bị thiếu, hư hỏng hàng năm để giữ vững và duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

Giữ vững và duy trì chất lượng giáo dục và các hoạt động trong nhà trường.
Đảm bảo minh chứng hồ sơ trường chuẩn cũng như KĐCLGD.
Duy trì các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Duy trì các tiêu chí đã đạt được ở năm trước;
- Tiếp tục thực hiện cải tiến chất lượng ở tất cả các tiêu chí.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Tập thể, cá nhân	DHTĐ, hình thức khen thưởng
Trường THCS Kim Đồng	Tập thể lao động xuất sắc, Giấy khen của UBND huyện
Tổ KHTN	Tập thể lao động tiên tiến
Tổ KHXH	Tập thể lao động tiên tiến
Tổ văn phòng	Tập thể lao động tiên tiến
Cá nhân (CBQL, GV, NV)	CSTĐCS: 02; LĐTT: 22

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thời gian năm học : Thực hiện 35 tuần

- Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2023 -> 13/01/2024

- Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 -> 25/5/2025

2. Hoạt động chính khóa

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng g	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	175	90	85
2	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
3	NN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	GDCD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Lịch sử	53	22	21	53	22	21	53	22	21	70	36	34
6	Địa lí	52	22	20	52	22	20	52	22	20	70	36	34
7	Hóa học										70	36	34
8	Sinh học										70	36	34
	Vật lí										70	36	34
9	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68			
10	Công nghệ	35	18	17	35	18	17	52	35	17	35	18	17
11	TD	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
12	ÂN	35	18	17	35	18	17	35	18	17	18	18	
13	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	17		17
14	Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	70	36	34
15	NGLL										35	18	17
16	Chào cờ	35	18	17	35	18	17	35	18	17			
17	HĐTN	35	18	17	35	18	17	35	18	17			
18	SHL	35	18	17	35	18	17	35	18	17			
Tổng số tiết học/năm học		980	494	482	980	494	482	997	511	486	1120	576	544
Số tiết học trung bình/tuần		28	27,4	28,3 5	28	27,4	28,3 5	28,4 8	28,3 8	28,5 8	30,1	30,3	30,2

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức tuyển chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp trường, lấy kết quả học tập của học sinh khá, giỏi lớp 8 cuối kì II. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện lớp 9 các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng và được tính tình giảm tiết dạy

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi

TT	Môn	Khối lớp	GV bồi dưỡng	Ghi chú(dự kiến tháng thi cấp huyện)
1	Toán	9	Nguyễn Minh Dũng	T3
2	Ngữ văn	9	Nguyễn Văn Cường	T3
3	Vật lí	9	Nguyễn Thị Nhung	T3
4	Hóa học	9	Mạc Thị Dưa	T3
5	Sinh học	9	Dương Thị Mỹ Ly	T3
6	Lịch Sử	9	Bùi Thị Ánh Tuyết	T3
7	Địa lí	9	Ngô Thị Yến	T3
8	Tiếng Anh	9	Trần Thị Tín	T3
9	Tin học	9	Mai Thị Thu Hương	T3
10	Văn học học văn	6,7,8,9	Võ Thị Phụng	T1
11	Tài năng tiếng Anh	6,7,8,9	Trần Đức	T2
12	Stem	6,7,8,9	TỔ KHTN	T1

* Đối với Ban giám hiệu:

- Giao cho đ/c tổ trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:
- + Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của giáo viên trong tổ.
- + Cùng với nhà trường tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.
- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.
- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo án được kiểm tra vào thứ 7 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.
- Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (Đạt 75% số HS tham gia dự thi cấp huyện và giữ vững vị thứ nhất toàn huyện về tỉ lệ đạt)

* Thời gian thực hiện:

- Dạy theo lịch của nhà trường.
- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 01/ 10/2023 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện (dự kiến vào 01/2024 đến đầu tháng 3/2024)

3.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo và được tính trong việc tinh giảm tiết dạy
- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

Danh sách giáo viên phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

TT	Môn	Khối lớp	GV phụ đạo	Ghi chú
1	Toán	9	Nguyễn Minh Dũng	
2	Ngữ văn	9	Nguyễn Văn Cường	
3	Tiếng Anh	9	Trần Thị Tín	
4	Toán	8	Nguyễn Thị Hải	
5	Ngữ văn	8	Nguyễn Thị Bơ	
6	Tiếng Anh	8	Trần Đức	
7	Toán	7	Nguyễn Thị phương Nga	
8	Ngữ văn	7	Nguyễn Thị Bơ	
9	Tiếng Anh	7	Trần Đức	
10	Toán	6	Nguyễn Thị Phương Nga	
11	Ngữ văn	6	Võ Thị Phụng	
12	Tiếng Anh	6	Trần Đức	

Thời gian phụ đạo: Theo TKB phụ đạo của nhà trường

3.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (26/3).
- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết sinh hoạt theo nghiên cứu bài học sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.
- Tham gia cuộc thi tìm hiểu Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 cấp huyện. Số lượng giáo viên tham gia theo chỉ tiêu PGD
- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận ở cấp huyện, cấp tỉnh trong nhiều năm báo cáo cho đồng nghiệp

tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả.

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 THCS cấp huyện (03/2024), cấp tỉnh (dự kiến vào 3/2024); tài năng tiếng Anh cấp huyện 2/2024, cấp tỉnh 4/2024; Văn học học văn cấp huyện tháng 1/2024, cấp tỉnh tháng 3/ 2024;

- Tham dự kỳ thi stem cấp huyện (dự kiến vào tháng 1/2024)

3.4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

a. Hình thức tổ chức

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, cắm trại, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường, ...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội:

Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biên đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, ... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

b. Tổ chức thực hiện

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó hiệu trưởng (nếu có) phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học đối với lớp 6

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Lớp học mới của em, Truyền thống trường em, Điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới, Em và các bạn	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 30/9/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 10	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Em đã lớn hơn, Đức tính đặc trưng của em Sở thích và khả năng của em	Toàn Trường cho khối 6	Hết ngày 31/10/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 11	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Tự chăm sóc bản thân, Ứng phó với thiên tai	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 30/11/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Chủ đề 4: Rèn luyện bản	Góc học tập của em, Sắp xếp nơi ở	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 31/12/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

	thân	của em, Giao tiếp phù hợp, Chi tiêu hợp lí				
Tháng 1	Chủ đề 5: Em với gia đình	Động viên, chăm sóc người thân trong gia đình, Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình, Em làm việc nhà	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 31/01/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 2	Chủ đề 6: Thiết lập quan hệ với cộng đồng	Thiết lập quan hệ với cộng đồng, Em tham gia hoạt động thiện nguyện, Hành vi có văn hóa nơi cộng đồng, Truyền thống quê em	Toàn trường cho khối 6,	Hết ngày 28/2/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 3	Chủ đề 7: Khám phá thiên nhiên và môi trường	Khám phá cảnh quan thiên nhiên, Giới thiệu cảnh quan của	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 31/3/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

		quê hương, đất nước, Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, Ứng phó với biến đổi khí hậu.				
Tháng 4	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Thế giới nghề nghiệp quanh ta, Khám phá nghề truyền thống ở nước ta, Trải nghiệm nghề truyền thống, Em với nghề truyền thống	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 30/4/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 5	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Em tập làm nghề truyền thống, Trò tài chế biến món ăn truyền thống.	Toàn trường cho khối 6	Hết ngày 25/5/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học đối với lớp 7

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong	Hình thức tổ	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối
-------	----------	----------------	--------------	---------------------	-----------------	----------------

		tâm	chức			hợp
Tháng 9	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn, Tự hào truyền thống trường em	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 30/9/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 10	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi, Điểm mạnh, Kiểm soát cảm xúc của bản thân.	Toàn Trường cho khối 7	Hết ngày 31/10/2023	BGH,TPT,GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 11	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	Vượt qua khó khăn. Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm,	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 30/11/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. Rèn luyện tính kiên trì, chăm	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 31/12/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

		chỉ. Quản lí chi tiêu.				
Tháng 1	Chủ đề 5: Em với gia đình	Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. Kế hoạch lao động tại gia đình. Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình.	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 31/01/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 2	Chủ đề 6: Thiết lập quan hệ với cộng đồng	Giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt. Tham gia hoạt động thiện nguyện, Tự hào truyền thống quê hương.	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 28/2/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 3	Chủ đề 7: Khám phá	Cảnh quan thiên nhiên	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 31/3/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo

	thiên nhiên và môi trường	quê hương tôi. Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.				viên, nhân viên
Tháng 4	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 30/4/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 5	Chủ đề 9: Hiểu bản thân-chọn đúng nghề	Phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề ở địa phương	Toàn trường cho khối 7	Hết ngày 25/5/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học đối với lớp 8

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	Chủ đề 1: Em với nhà trường	Xây dựng và giữ gìn tình bạn, Phòng tránh bắt nạt học đường,	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 30/9/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường

		Xây dựng truyền thống nhà trường				
Tháng 10	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	.Tính cách và cảm xúc của tôi ,Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi	Toàn Trường cho khối 8	Hết ngày 31/10/2023	BGH,TPT,GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 11	Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân	.Sống có trách nhiệm, Kỹ năng từ chối	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 30/11/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 12	Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân	Người tiêu dùng thông thái, Nhà kinh doanh nhỏ, Rèn luyện tính tự chủ	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 31/12/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 1	Chủ đề 5: Em với gia đình	. Tôn trọng, thuyết phục và ứng xử	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 31/01/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên,

		làm người thân hài lòng, Tiết kiệm và thực hiện công việc gia đình.				nhân viên
Tháng 2	Chủ đề 6: Thiết lập quan hệ với cộng đồng	Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương, Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động thiện nguyện.	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 28/2/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 3	Chủ đề 7: Khám phá thiên nhiên và môi trường	Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi. Truyền thông về biện pháp đề phòng và giảm nhẹ rủi ro thiên tai	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 31/3/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

		ở địa phươn.				
Tháng 4	Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp	Nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 30/4/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 5	Chủ đề 9: Hiểu bản thân- chọn đúng nghề	Hứng thú nghề nghiệp, Rèn luyện, học tập theo định hướng nghề nghiệp .	Toàn trường cho khối 8	Hết ngày 25/5/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học đối với lớp 9

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường	Toàn trường	Hết ngày 30/9/2023	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	Tổ chức phong trào làm theo năm điều Bác Hồ dạy	Toàn Trường	Hết ngày 31/10/2023	BGH,TPT,GVCN	Các đoàn thể trong trường
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Thi cắm hoa	Toàn trường Mỗi lớp 1 đội (3 HS)	Sáng 20/11	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên

Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sĩ, nói chuyện truyền thống ngày quốc phòng toàn dân	Toàn trường	Sáng 22/12	Mời Cựu chiến binh tiêu biểu của xã	BGH, Đoàn TN, GVCN, GV toàn trường
Tháng 1,2	Chào mừng năm mới, mừng Đảng quang vinh	Tiềm hiệu lịch sử, truyền thống, văn hóa địa phương, đất nước	Toàn trường	Tháng 1,2	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên, nhân viên
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức Các trò chơi dân gian, Thi tiếng hát đội viên	Toàn trường	Sáng 26/3 Tối 26/3	Bí thư Đoàn TN, TPT	BGH, GVCN, GV, NV toàn trường
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách, Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến thắng 30/4 lịch sử	Toàn trường	Sáng 01/4	TPT	BGH, GVCN, GV toàn trường

4. Chương trình giáo dục nhà trường

4.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

a) Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp dạy học tích cực.

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Rèn cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu tài liệu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành thời gian phù hợp trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ quan điểm; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phục lối truyền thụ một chiều, áp đặt, ghi nhớ máy móc.

- Sử dụng triệt để tranh ảnh, đồ dùng dạy học hiệu quả. Không dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng dạy học.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào dạy học hiệu quả. Mỗi giáo viên phải có 100% bài giảng sử dụng CNTT.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn trên “Trường học kết nối” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- BGH và Tổ trưởng thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên dạy tốt.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trong lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá theo dự án học tập; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá trên thay cho các bài kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra, đề thi theo đặc tả, ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận và trắc nghiệm) theo 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra (được phản biện) để làm nguồn cho việc kiểm tra theo quy định.

- Thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Phải thực hiện nhận xét bài kiểm tra, bài thi của học sinh. Thực hiện hướng dẫn, sửa lỗi sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc ghi điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã được cung cấp.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại hai mặt giáo dục của học sinh theo đúng Thông tư 26/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế, đánh giá xếp loại học sinh THCS và THPT và thông tư 22 đối với học sinh lớp 6,7,8.

4.2. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên sinh hoạt trao đổi chuyên môn qua diễn đàn “Trường học kết nối”, Vnedu.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2023-2024; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH chỉ đạo tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần vào ngày thứ 7 hàng tuần.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 2 chuyên đề trên năm. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4.4. Dạy học môn tự chọn

- Xây dựng kế hoạch dạy học môn tự chọn, chủ đề tự chọn
- Dạy môn học tự chọn là môn Tin học ở tất cả các lớp của khối 9
- 100% học sinh toàn trường (khối 9), gồm 02 lớp.
- Thời lượng: 2 tiết/tuần đối với tất cả các lớp
- Bố trí lịch giảng dạy: Theo thời khóa biểu chính thức của trường.
- Tài liệu dạy học Tin học tự chọn cấp THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, gồm 3 cuốn: Tin học dành cho THCS quyển 4 (lớp 9).

4.5. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

- Chương trình thí điểm của Đề án “Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” được triển khai đối với các khối 9 (toàn khối)

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng Anh cho các khối lớp.
- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng việc thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia.
- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho học ngoại ngữ như ti vi, máy cattset.

- Chỉ đạo dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt kỹ năng nghe, nói.
- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Anh theo công văn 3333/BGD&ĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ khối 9, tham gia dạy chương trình mới lớp 6,7,8. để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng Tiếng Anh của học sinh.

4.6. Công tác giáo dục hòa nhập

- Tiếp nhận tất cả các học sinh khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh.

- Lập hồ sơ theo dõi giáo dục đối với học sinh hòa nhập (đối với học sinh không đánh giá bằng điểm số)

- Đánh giá mức độ hiểu được kiến thức của học sinh khuyết tật để có phương pháp giảng dạy, giáo dục, hỗ trợ và đánh giá phù hợp.

- Phối hợp thường xuyên với phụ huynh trong việc giáo dục học sinh khuyết tật.

4.7. Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề

- Tiếp tục quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tiếp tục truyền thông nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với Trung tâm GDHN-GDTX, trường Cao đẳng nghề Quảng nam để tuyên truyền với học sinh qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với học sinh cuối cấp.

- Tổ chức cho học sinh khối 9 tham quan trường Cao đẳng nghề Quảng nam (nếu có điều kiện) để các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng ngành nghề hiện nay và giúp phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hay theo học nghề tại trường Cao đẳng nghề Quảng Nam.

4.8. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Tháng 9: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an xã tổ chức tuyên truyền luật giao thông đường bộ.

Tháng 10: Chủ đề: ‘Học và làm theo năm điều bác hồ dạy’ Hình thức thi đua giữa các lớp.

Tháng 11: Chủ đề: Trường em sạch đẹp, an toàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức ngày hội vệ sinh học đường.

Tháng 12: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Nghe nói chuyện về truyền thống ngày quốc phòng toàn dân, nghe một số mẫu chuyện về cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước....

Tháng 1/2024: Chủ đề: Chào năm mới 2024. Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm văn hóa dân gian như (cách gói bánh chưng, trang trí mâm ngũ quả...)

Tháng 2/2024 : Tổ chức làm vệ sinh trường lớp mừng Đảng, mừng xuân; trồng cây đầu năm.

Tháng 3: Tổ chức múa dân ca, dân vũ, giúp học sinh phát triển năng khiếu nhảy múa, đưa múa dân ca, dân vũ vào hoạt động giáo dục thể chất giữa giờ tạo sự hứng thú, tích cực tham gia của học sinh chào mừng ngày 26/3.

Tháng 4,5: Tổ chức ngày hội đọc sách, tham gia trải nghiệm tại khu di tích lịch sử Đông giang (Tại xã Ba- Huyện Đông giang – Tỉnh Quảng Nam)

4.9. Hoàn thành chương trình lao động sinh hoạt hướng nghiệp và giáo dục thể chất nhằm mục đích giáo dục toàn diện cho học sinh:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai giảng dạy theo công văn hướng dẫn của cấp trên. Dạy học hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng giảng dạy.

- Tổ chức các buổi lao động theo từng nội dung trong đó tập trung vào công tác lao động vệ sinh và chăm sóc cây xanh trong khu vực trường.

- Cùng cố sân bãi đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện TDTT.

- Tăng cường giao lưu văn nghệ, TDTT trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tham gia hoạt động của tổ chuyên môn liên trường, học hỏi kinh nghiệm của các trường bạn trong và ngoài huyện, đặc biệt là những môn nhà trường chưa đủ giáo viên để thành lập nhóm chuyên môn.

4.10. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ:

a. Hoạt động ngoại khóa:

Tư vấn về sức khỏe thể chất và tinh thần; giáo dục giới tính, tình yêu, hôn nhân, gia đình; giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống; tư vấn nghề nghiệp. Tổ chức theo dõi sức khỏe học sinh ngay từ đầu năm học, phối hợp với trạm y tế xã để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, có đủ sổ theo dõi sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, làm tốt công tác y tế học đường. Kết hợp giáo dục thể chất với giáo dục giới tính, giáo dục môi trường. Xây dựng môi trường học tập: “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” thu hút các em thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh môi trường hàng tuần, hàng tháng; phối hợp chặt chẽ với địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

* Câu lạc bộ TDTT:

- Tham gia giao hữu các môn bóng chuyên, bóng đá, đá cầu, cầu lông...
- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

* Câu lạc bộ Văn học – Nghệ thuật:

- Xây dựng đội văn nghệ nòng cốt tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp.
- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

* Câu lạc bộ Kỹ năng sống:

- Tham gia các trò chơi tập thể: Trò chơi nhỏ, trò chơi lớn.
- Học tập và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phòng chống tai nạn, tự bảo vệ bản thân...
- Tham gia múa hát tập thể, múa dân vũ, sinh hoạt cộng đồng.
- Trau dồi khả năng nói, thuyết trình, dẫn chương trình trước đám đông.

* Câu lạc bộ Tuyên truyền măng non:

- Phát động các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường.
- Thông báo các kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ tới toàn Liên đội
- Tuyên truyền, giáo dục đội viên về các hoạt động chính trị, xã hội...

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2023 – 2024:

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
Tháng 8/2023			
1	Hoàn thành công tác tuyển sinh	HT	
2	Kiện toàn tổ chức bộ máy: Biên chế các tổ; bổ nhiệm TT, TP; kiện toàn, thành lập các hội đồng.	HT	
3	Điều tra PCGD – XMC	HT, GVPT	
4	Hướng dẫn các tổ, cá nhân lập kế hoạch giáo dục năm học.	HT, TT	
5	CB, GV, NV tập huấn CMNV theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, PGD.	HT, PHT, GVBM	
6	Kiểm tra công tác đảm bảo PCD, an ninh, trật tự; Kế hoạch	BGH, Ban đại	

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
	phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống cháy nổ; Kế hoạch bảo đảm an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong phạm vi nhà trường	diện CMHS	
7	Tổ chức ôn tập, thi lại, xét lên lớp cho HS học lực yếu		
8	Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, SGK cho năm học mới		
9		PHT	
Bổ sung kế hoạch tháng 8/2023			
10		HT, PHT, TT	
11			
12			
Tháng 9/2023			
1	Tự trưởng, Khai giảng năm học mới	HT, PHT, CTCĐ, BTĐ	Tự trưởng 1/9, KG 05/9
2	Phê duyệt kế hoạch dạy học năm học của GV	HT, PHT	
3	Hướng dẫn các tổ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học	HT, PHT, TT	
6	Họp, kiện toàn Ban đại diện CMHS	HT, GVCN	
4	Tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm học.	GVCN	
6	Duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học với phòng GD&ĐT		
7	Kiểm tra, sắp xếp hệ thống hồ sơ lưu trữ	HT, VT	
8	Kiểm tra rà soát CSVC trường chuẩn Quốc gia.	HT ; NTTC	
9	Kiểm tra HDGD 1 GV	BGH, TCM	
10	Hoàn thiện cập nhật thông tin phổ cập sổ điều tra	GV	
11	Kiểm tra nề nếp đầu năm tại các lớp.	HT, TTCM, TPT	
12	Nộp bảng phân công TKB học kỳ I	HT	
13	Tổ chức điều tra PCGD THCS	HT, GV, NV	
14	Phát động cuộc thi Stem toàn trường	BGH, GV	
15	Lập danh sách học sinh bộ môn Toán, Văn, Anh khối 6,7,8,9, học sinh giỏi khối 9	BGH, GVBM	
14	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm	GVBM	
15	Đại hội liên đội	TPT	
16	Tổ chức trung thu cho các em	TPTĐ	
17	Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức năm học; đăng ký Danh hiệu thi đua năm học	HT, CTCĐ	
18	Sinh hoạt tổ, sinh hoạt chuyên môn theo quy định	HT, TCM	
Bổ sung kế hoạch tháng 9/2023			
Tháng 10/2023			
1	Họp Hội đồng tự đánh giá: Triển khai kế hoạch TĐG năm học	HT, các TV hội đồng TĐG	
2	Thi câu chuyện đạo đức và pháp luật	GV, HS	
3	Tổ chức Cắm hoa	TPTĐ	
4	Rà soát, đánh giá công tác xây dựng trường Chuẩn quốc gia	BGH, tổ công	

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
		tác	
5	Kiểm tra công tác thư viện, thiết bị	HT	
6	Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam	HT, CTCĐ	
7	Sinh hoạt cụm chuyên môn	GV2 tổ	
8	Phối hợp với trạm y tế xã KT sức khỏe định kỳ cho HS	HT, PHT, GV	
9	Xây dựng kế hoạch chuyên môn	HT	
10	Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9	GVBM	
11	Kiểm tra giữa HKI	GV	
12	Phụ đạo học sinh yếu	GVBM	
Bổ sung kế hoạch tháng 10/2023			
Tháng 11/2023			
1	BGH họp với Ban đại diện CMHS trường	BGH, BDDCMHS	
2	Hoạt động ngoại khóa kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Thi văn nghệ; TDTT, cắm hoa...	HT, PHT, CTCĐ, TPT	
3	Kiểm tra HDSP: 2 GV	HT, PHT, TT	
4	Kiểm tra công tác y tế trường học	HT, YT	
5	Kiểm tra, bổ sung đồ dùng dạy học	HT, PHT, KT	
6	Thi GVG cấp tỉnh	GVBM	
7	Tổ chức sắp xếp hồ sơ quản lý phục vụ công tác TĐG; hoàn thành sơ bộ báo cáo TĐG	Các TV Hội đồng TĐG	
Bổ sung kế hoạch tháng 11/2023			
Tháng 12/2023			
1	Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, kế hoạch tài chính	HT + KT	
2	Kiểm tra, sắp xếp hệ thống hồ sơ lưu trữ	HT, PHT, VT	
3	Tổ chức Hội khỏe PD Cấp trường.	BGH, CTCĐ, BTĐ	
4	Kiểm kê, khấu hao, thanh lý tài sản	HT, PHT, KT, Ban TTDN	
5	Kiểm tra: Toàn diện 2 GV Chủ đề: Tổ CM	HT, PHT, TT	
6	Kiểm tra học kỳ II các khối lớp	PHT	
7	Kiểm tra công tác tài chính; Quyết toán tài chính năm	KT, HT, CTCĐ	
8	Hoàn thành và công bố báo cáo TĐG (lần 1)	Hội đồng TĐG	
9	Giao lưu CLB Tiếng Anh các lớp	HT, GV TA	
10	Hoàn thành hồ sơ phổ cập Kiểm tra cấp tỉnh	BPC	
11	Tổ chức thi học kỳ I		
Bổ sung kế hoạch tháng 12/2023			

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
Tháng 01/2024			
1	Kết thúc chương trình học kỳ I	BGH	
2	Bắt đầu chương trình học kỳ II	BGH	
	Thi STEM cấp huyện	PHT, GV	
3	Họp Hội đồng TĐKT kỳ I	HT, các UV	
4	Hội thi Văn học – Học văn cấp huyện	HS - GV	
5	Sơ kết việc thực hiện các cuộc vận động và triển khai các phong trào thi đua; phát động phong trào thi đua học kỳ II.	HT, CTCĐ, BT Đoàn	
6	Sơ kết học kỳ I	HT, CTCĐ, BT Đoàn	
7	Họp Hội đồng trường	TP HĐT	
8	Họp PHHS toàn trường	BGH, GV	
89	Hoàn thành sổ điểm học bạ, smas. Đánh giá xếp loại học sinh theo quy định	HT, GV	
Bổ sung kế hoạch tháng 01/2024			
Tháng 02/2024			
1	BGH họp với Ban đại diện CMHS trường	HT	
2	Chuẩn bị các ĐK cho HS và CB, GV, NV đón Tết Nguyên Đán; ổn định nề nếp trước và sau tết	BGH, GV	
3	Toàn trường nghỉ đón Tết nguyên đán 2024 (theo Lịch chung của Sở GD&ĐT)		
4	Kiểm tra công tác đảm bảo an ninh, trật tự; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống cháy nổ; Kế hoạch bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ và cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong phạm vi nhà trường	BGH, Ban đại diện CMHS	
5	Thi TNTA cấp trường, cấp huyện.	BGH, TTCM	
6	Thi GVG cấp trường	GVBM	
7	Thi GVG cấp tỉnh	GVBM	
8	Tổ chức trồng cây đầu xuân, tu sửa khuôn viên trường học.	HT, PHT, CTCĐ	
9	Giáo viên tham gia thi GVG huyện (nhận thức)	GV	
10	Kiểm tra: Toàn diện 1GV;	HT, PHT, TT	
Bổ sung kế hoạch tháng 02/2024			
Tháng 3/2024			
1	Tổ chức thi ứng dụng CNTT trong giảng dạy	BGH, BT đoàn	
2	Tổ chức kỷ niệm ngày 8/3		
3	Tổ chức kỷ niệm ngày 26/03	PHT, YT, GV	
4	Thi HSG lớp 9 cấp huyện, cấp tỉnh	BGH, TTCM	
5	Giáo viên tham gia thi GVG trường (giảng dạy)	GV	
6	Khảo sát học sinh giữa kỳ II	PHT, GV	
7	Kiểm tra: Toàn diện 2 GV	HT, PHT, TT	

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
	CĐ: Công tác chủ nhiệm		
8	Quyết toán tài chính quý I		
0	Giao ban ban giữa BGH với Ban ĐDCMHS.	HT, PHT, Ban ĐDCMHS	
10	Kiểm tra hồ sơ dạy thêm, học thêm	HT, PHT, TT	
Bổ sung kế hoạch tháng 3/2024			
Tháng 4/2024			
1	Toàn trường nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương		
2	Rà soát, đánh giá hồ sơ đánh giá ngoài, trường Chuẩn quốc gia.	BGH, tổ công tác	
3	Kiểm tra hồ sơ, sổ sách tổ CM và GV	BGH, TTCM	
4	Kiểm tra công tác y tế trường học	PHT, YT	
5	Kiểm tra công tác tài chính	HT, Ban TTND	
6	Khảo sát học sinh lớp 9 theo đề SGD	HT	
7	Rà soát về công tác thi đua khen thưởng và kế hoạch phát triển giáo dục	PHT, GV, PH	
8	Kiểm tra học kỳ II các khối lớp	HS	
Bổ sung kế hoạch tháng 4/2024			
Tháng 5/2024			
1	Kiểm tra học kỳ II các khối lớp	HS	
2	Hoàn thành chương trình dạy học		
3	Thành lập và họp hội đồng xét tốt nghiệp THCS	HT	
4	Kiểm tra hồ sơ xét tốt nghiệp THCS		
5	Hội đồng xét lên lớp học sinh	Hội đồng trường	
6	Rà soát các tiêu chí; bổ sung và công bố báo cáo TĐG (lần 2)		
7	Sắp xếp tư liệu, hiện vật truyền thống	PHT, Tổ VP	
8	Họp Hội đồng trường	TP HĐT	
9	Họp hội đồng ĐĐKT cuối năm	HT, UVHĐ	
10	Kiểm tra, sắp xếp hệ thống hồ sơ lưu trữ	HT, PHT, VT	
11	Hội nghị BĐDCMHS & CMHS toàn trường.	HT, PHT, GV	
12	Hoàn thiện báo cáo tổng kết năm học	HT	
13	Hoàn thành kế hoạch năm học	HT	
14	Tổng kết năm học 2023 -2024	BGH, CTCD, BT đoàn	
Bổ sung kế hoạch tháng 5/2024			
Tháng 6/2024			
1	Thành lập Hội đồng tuyển sinh		

Stt	Nội dung công việc	Người Phụ trách	Ngày TH/ Điều chỉnh
2	Tổ chức thu nhận hồ sơ học sinh lớp 6		
3	Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS		
4	Quyết toán tài chính Quý II		
5	Thực hiện công tác tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo để phát triển nhà trường trong giai đoạn tiếp theo	BGH	
Tháng 7/2024			
1	Duyệt công tác tuyển sinh	BGH	
2	Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất cho năm học mới	BGH	
3	CB, GV, NV thực hiện công tác tự bồi dưỡng và thực hiện bồi dưỡng CMNV theo kế hoạch của Sở GD&ĐT	BGH	

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

6.1. Trách nhiệm của các thành viên

- Hiệu trưởng:

Chỉ đạo toàn diện các hoạt động chuyên môn của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn trong nhà trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chùng chéo.

Chỉ đạo chung; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng.

Trực tiếp trình duyệt kế hoạch chuyên môn với Phòng GD&ĐT.

- Phó Hiệu trưởng: (Nếu có)

Giúp Hiệu trưởng phụ trách một số mảng hoạt động theo yêu cầu và tính chất công việc; lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc mà mình được giao phụ trách;

Trên cơ sở kế hoạch chung, hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo năm, tháng, tuần;

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

- Tổ trưởng chuyên môn:

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục, và các hoạt động chuyên môn);

Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra theo kế hoạch và tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ.

Lưu hồ sơ văn phòng.

- Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị, xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức giới thiệu; Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Đối với giáo viên

Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch giáo dục và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công;

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường đã được phòng GD&ĐT phê duyệt;

Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

6.2. Công tác phối hợp với các bên có liên quan.

Phối hợp hiệu quả với PHHS, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc và huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường

Vận động cha mẹ học sinh và các nhà hảo tâm giúp đỡ về vật chất để duy trì các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia.

6.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

Kiểm tra đột xuất: Khi có dấu hiệu vi phạm.

Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

6.4. Chế độ thông tin, báo cáo:

Trong quá trình thực hiện, các tổ bộ môn, GV có đề xuất, kiến nghị liên hệ với Bộ phận chuyên môn nhà trường để được xem xét, giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của trường THCS Kim Đồng, kế hoạch này được phổ biến cho các tổ chuyên môn, toàn thể giáo viên và nhà trường thống nhất thực hiện trong năm học 2023-2024./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- TT, TP tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu VP.

Nguyễn Tấn Nguyên

